



luatphapcuaducchuatroi.org

Luật pháp của Đức Chúa Trời:

Phụ lục 2: Phép cắt bì và người tin Chúa

PHÉP CẮT BÌ: MỘT ĐIỀU RĂN MÀ HẦU HẾT MỌI HỘI THÁNH ĐỀU CHO LÀ ĐÃ BỊ BÃI BỎ

Trong tất cả các điều răn thánh của Đức Chúa Trời, cắt bì dường như là điều răn duy nhất mà hầu hết các hội thánh đều hiểu sai là đã bị bãi bỏ. Sự đồng thuận này lan rộng đến mức ngay cả những giáo phái từng đối lập về giáo lý—như Giáo hội Công giáo và tất cả các hệ phái Tin Lành—đều khẳng định rằng điều răn này đã bị hủy bỏ tại thập tự giá.

CHÚA GIÊ-SU CHƯA BAO GIỜ DẠY RẰNG PHÉP CẮT BÌ BỊ HỦY BỎ

Có hai lý do chính khiến niềm tin sai lầm này lại phổ biến đến như vậy giữa vòng Cơ Đốc nhân, dù Chúa Giê-su chưa bao giờ dạy một giáo lý như vậy, và tất cả các sứ đồ cùng môn đồ của Ngài — bao gồm cả Phao-lô, người thường bị trích dẫn để “giải phóng” người ngoại khỏi điều răn này của chính Đức Chúa Trời — đều vâng giữ điều răn cắt bì.

Điều này được dạy mặc dù không có bất kỳ lời tiên tri nào trong Cựu Ước cho thấy rằng với sự đến của Đấng Mê-si, dân sự của Đức Chúa Trời — dù là người Do Thái hay người ngoại — sẽ được miễn trừ khỏi điều răn này. Thật ra, kể từ thời [Áp-ra-ham](#), phép cắt bì luôn là yêu cầu bắt buộc để bất kỳ người đàn ông nào — dù có phải là dòng dõi của Áp-ra-ham hay không — được trở thành một phần của dân tộc mà Đức Chúa Trời biệt riêng để cứu chuộc.

PHÉP CẮT BÌ LÀ DẤU HIỆU CỦA GIAO ƯỚC ĐỜI ĐỜI

Không ai được xem là thuộc về cộng đồng thánh (biệt riêng khỏi các dân tộc khác) nếu họ không chịu cắt bì. Phép cắt bì là dấu hiệu thể lý của giao ước giữa Đức Chúa Trời và dân tộc được đặc ân của Ngài.

Hơn nữa, giao ước này không bị giới hạn trong một thời điểm cụ thể hay chỉ dành cho con cháu theo huyết thống của Áp-ra-ham; nó còn bao gồm cả những người ngoại muốn được chính thức gia nhập vào cộng đồng và được xem là bình đẳng trước mặt Đức Chúa Trời. Đức Chúa Trời đã phán cách rõ ràng: *“Điều này áp dụng không chỉ cho người sinh trong nhà con, mà còn cho các tôi tớ ngoại quốc mà con đã mua. Dù sinh trong nhà hay được mua bằng tiền bạc, tất cả đều phải chịu phép cắt bì. Giao ước của Ta trên thân thể các con sẽ là một giao ước đời đời”* (Sáng thế ký 17:12-13).

NGƯỜI NGOẠI VÀ YÊU CẦU PHẢI CHỊU CẮT BÌ

Nếu thật sự người ngoại không cần dấu hiệu thể lý này để trở thành một phần của dân Chúa biệt riêng, thì không có lý do gì để Đức Chúa Trời yêu cầu điều đó trước khi Đấng Mê-si đến nhưng lại bỏ nó sau đó.

KHÔNG CÓ LỜI TIÊN TRI NÀO HỖ TRỢ CHO MỘT SỰ THAY ĐỔI

Nếu điều này là thật, thì phải có thông tin như vậy trong các lời tiên tri, và Chúa Giê-su hẳn đã phải báo trước rằng sự thay đổi này sẽ xảy ra sau khi Ngài thăng thiên. Tuy nhiên, không có chỗ nào trong Cựu Ước nói về việc người ngoại được gia nhập dân Chúa mà lại được miễn trừ khỏi bất kỳ điều răn nào — kể cả phép cắt bì — chỉ vì họ không phải là con cháu theo huyết thống của Áp-ra-ham.

HAI LÝ DO PHỔ BIẾN ĐƯỢC DÙNG ĐỂ KHÔNG VÂNG GIỮ ĐIỀU RĂN NÀY CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

LÝ DO THỨ NHẤT: CÁC HỘI THÁNH GIẢNG DẠY SAI RẰNG ĐIỀU RĂN CẮT BÌ ĐÃ BỊ HỦY BỎ

Lý do đầu tiên khiến các hội thánh dạy rằng luật cắt bì của Đức Chúa Trời đã bị hủy bỏ — **nhưng không chỉ rõ ai là người đã hủy bỏ nó** — nằm ở sự khó khăn trong việc thực hiện điều răn này. Các lãnh đạo hội thánh lo sợ rằng nếu họ công nhận và giảng dạy sự thật — rằng Đức Chúa Trời chưa bao giờ đưa ra mệnh lệnh nào để bãi bỏ điều này — thì họ sẽ mất đi nhiều tín hữu.

Nói một cách rộng rãi, điều răn này thực sự gây bất tiện khi thực hành. Trước đây đã vậy, và ngày nay vẫn thế. Ngay cả khi có tiến bộ y tế, một người tin Chúa muốn vâng giữ điều răn này cũng phải tìm bác sĩ chuyên môn, tự chi trả (vì đa số bảo hiểm y tế không hỗ trợ), trải qua phẫu thuật, chịu những bất tiện hậu phẫu, và đối mặt với định kiến xã hội — thậm chí cả sự phản đối từ gia đình, bạn bè và chính hội thánh mình.

LỜI CHỨNG CÁ NHÂN

Một người đàn ông phải thật sự quyết tâm vâng giữ điều răn này của Chúa thì mới có thể thực hiện nó; nếu không, anh ta sẽ dễ dàng từ bỏ. Có rất nhiều lời khuyên ngăn khiến người ta chùn bước. Tôi biết điều này vì **chính tôi đã trải qua khi thực hiện phép cắt bì ở tuổi 63 để vâng theo điều răn của Chúa.**

LÝ DO THỨ HAI: HIỂU SAI VỀ SỰ ỦY QUYỀN THIÊN LIÊNG

Lý do thứ hai, và chắc chắn là lý do chính yếu, là vì hội thánh không hiểu đúng về khái niệm “ủy quyền thiêng liêng” từ Đức Chúa Trời. Sự hiểu lầm này đã bị ma quỷ khai thác từ sớm, khi chỉ vài thập kỷ sau khi Chúa Giê-su thăng thiên, các cuộc tranh giành quyền lực giữa các lãnh đạo hội thánh bắt đầu nổ ra, và cuối cùng dẫn đến kết luận sai lầm rằng Đức Chúa Trời đã “ủy quyền” cho Phi-e-rơ và các “người kế vị” của ông quyền thay đổi bất kỳ điều gì trong Luật pháp của Ngài.



Ngay sau khi Chúa Giê-su trở về cùng Cha, ma quỷ bắt đầu tác động các lãnh đạo hội thánh để dẫn dắt người ngoại xa rời các điều răn đời đời của Đức Chúa Trời.

Sự sai lệch này không chỉ ảnh hưởng đến điều răn cắt bì, mà còn lan rộng đến nhiều điều răn khác trong Cựu Ước — những điều mà Chúa Giê-su và các môn đồ Ngài luôn vâng giữ cách trung tín.

THẨM QUYỀN TRÊN LUẬT PHÁP CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

Được cảm hứng từ ma quỷ, hội thánh đã bỏ qua sự thật rằng: bất kỳ sự ủy quyền nào liên quan đến Luật pháp thánh của Đức Chúa Trời đều phải đến trực tiếp từ chính Ngài — hoặc qua các tiên tri trong Cựu Ước, hoặc qua Đấng Mê-si.

Không thể tưởng tượng nổi rằng con người hữu hạn lại tự cho mình quyền thay đổi điều gì đó thiêng liêng và quý báu đối với Đức Chúa Trời như Luật pháp của Ngài. Không một tiên tri nào của Đức Chúa Trời, cũng không phải chính Chúa Giê-su, từng cảnh báo chúng ta rằng sau Đấng Mê-si, Đức Cha sẽ ban cho bất kỳ nhóm người hay cá nhân nào — dù trong hay ngoài Kinh Thánh — thẩm quyền hoặc linh hứng để hủy bỏ, bãi miễn, sửa đổi hoặc cập nhật dù chỉ một điều nhỏ nhất trong các điều răn của Ngài.

Ngược lại, Đức Giê-hô-va đã tuyên bố rõ ràng điều đó là một tội nghiêm trọng: *“Các con chớ thêm vào lời Ta truyền cho các con, cũng chớ bớt đi điều gì, nhưng phải gìn giữ các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các con mà Ta ban cho các con”* (Phục truyền luật lệ ký 4:2).

VIỆC ĐÁNH MẤT TÍNH CÁ NHÂN TRONG MỐI QUAN HỆ VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI

HỘI THÁNH TRỞ THÀNH NGƯỜI TRUNG GIAN MÀ KHÔNG HỀ ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

Một vấn đề nghiêm trọng khác là việc con người đánh mất tính cá nhân trong mối quan hệ giữa tạo vật và Đấng Tạo Hóa. Vai trò của hội thánh chưa bao giờ được thiết lập để làm người trung gian giữa Đức Chúa Trời và loài người. Tuy nhiên, ngay từ thời kỳ đầu của Cơ Đốc giáo, hội thánh đã tự nhận lấy vai trò đó.

Thay vì từng tín hữu, được Đức Thánh Linh dẫn dắt, trực tiếp liên hệ với Cha và Con, thì người ta lại hoàn toàn lệ thuộc vào các lãnh đạo của họ để được biết Đức Chúa Trời cho phép điều gì và cấm điều gì.

QUYỀN TRUY CẬP HẠN CHẾ ĐỐI VỚI KINH THÁNH

Vấn đề nghiêm trọng này chủ yếu là do cho đến thời [Cải chánh thế kỷ 16](#), việc tiếp cận Kinh Thánh là một đặc quyền dành riêng cho giáo sĩ. Người dân thường bị cấm đọc Kinh Thánh, với lý do rằng họ không đủ khả năng để hiểu Kinh Thánh nếu không có sự giải thích từ các chức sắc.

SỰ ẢNH HƯỞNG CỦA LÃNH ĐẠO TRÊN DÂN CHÚNG

LỆ THUỘC VÀO GIÁO LÝ DO NGƯỜI KHÁC DẠY

Năm thế kỷ đã trôi qua, và dù ngày nay mọi người đều có thể tiếp cận Kinh Thánh, họ vẫn tiếp tục phụ thuộc hoàn toàn vào những gì các lãnh đạo dạy dỗ — đúng hay sai — và vẫn không có khả năng tự học hỏi và thực hành theo điều Đức Chúa Trời đòi hỏi nơi mỗi cá nhân.

Những giáo lý sai lạc về các điều răn thánh và đòi hỏi của Đức Chúa Trời từng tồn tại trước cuộc Cải chánh vẫn đang tiếp tục được giảng dạy tại các chủng viện của hầu hết mọi hệ phái.

LỜI DẠY CỦA CHÚA GIÊ-SU VỀ LUẬT PHÁP

Theo như tôi biết, không có bất kỳ tổ chức Cơ Đốc giáo nào dạy các nhà lãnh đạo tương lai điều mà Chúa Giê-su đã tuyên bố cách rõ ràng: rằng không một điều răn nào của Đức Chúa Trời mất hiệu lực sau khi Đấng Mê-si đến: *“Vì thật, Ta nói cùng các con, cho đến khi trời đất qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng sẽ không bao giờ mất, cho đến khi mọi sự được ứng nghiệm. Vậy nên, ai hủy bỏ một trong những điều răn nhỏ nhất này và dạy người khác làm theo thì sẽ bị gọi là nhỏ nhất trong vương quốc thiên đàng; nhưng ai thực hành và dạy theo thì sẽ được gọi là lớn trong vương quốc thiên đàng”* (Ma-thi-ơ 5:18-19).

VÂNG PHỤC MỘT PHẦN TRONG MỘT SỐ HỆ PHÁI

SỰ TUÂN GIỮ CÓ CHỌN LỌC ĐỐI VỚI CÁC ĐIỀU RĂN CỦA CHÚA

Một vài hệ phái cố gắng dạy rằng các điều răn của Chúa là đòi hỏi và rằng không có nhà văn Kinh Thánh nào sau Đấng Mê-si từng viết gì trái ngược với chân lý đó. Tuy nhiên, vì lý do nào đó không rõ ràng, họ lại giới hạn danh sách các điều răn mà họ cho là vẫn còn hiệu lực đối với người tin Chúa.

Những hệ phái này thường nhấn mạnh Mười Điều Răn (bao gồm [ngày Sa-bát](#), tức ngày thứ bảy của điều răn thứ tư) và các [luật ăn uống](#) trong Lê-vi ký chương 11, nhưng họ không đi xa hơn thế.

SỰ MÂU THUÃN TRONG VIỆC LỰA CHỌN

Điều đáng chú ý là những điều răn được họ chọn giữ lại không hề đi kèm với bất kỳ lập luận rõ ràng nào dựa trên Cựu Ước hoặc bốn sách Phúc Âm để giải thích tại sao các điều răn đó vẫn còn hiệu lực, trong khi những điều khác như [việc giữ tóc và râu](#), [việc mặc tzitzit](#), hay phép **cắt bì** thì lại bị phớt lờ hoặc không được bảo vệ.

Điều này đặt ra câu hỏi: nếu tất cả các điều răn của Chúa đều thánh khiết và công chính, tại sao lại chọn giữ một số điều và bỏ qua những điều khác?

GIAO ƯỚC ĐỜI ĐỜI

PHÉP CẮT BÌ LÀ DẤU HIỆU CỦA GIAO ƯỚC

Phép cắt bì là giao ước đời đời giữa Đức Chúa Trời và dân sự Ngài — một nhóm người thánh biệt riêng ra khỏi phần còn lại của nhân loại. Nhóm này luôn rộng mở cho tất cả mọi người và chưa bao giờ bị giới hạn trong vòng con cháu thể lý của Áp-ra-ham như nhiều người lầm tưởng.



Một bức tranh thế kỷ 15 của họa sĩ Giovanni Bellini mô tả lễ cắt bì của Chúa Giê-su do các giáo sĩ thực hiện, có Giô-sép và Ma-ri đứng bên cạnh.

Ngay từ khi Đức Chúa Trời lập Áp-ra-ham làm người đầu tiên của nhóm này, Ngài đã thiết lập phép cắt bì như một dấu hiệu thể lý và đời đời của giao ước. Đức Chúa Trời đã nói rõ rằng cả những người thuộc dòng dõi của ông lẫn những người không thuộc dòng dõi đều phải có dấu hiệu thể lý này nếu muốn trở thành một phần của dân Ngài.

CÁC THƯ CỦA SỨ ĐỒ PHAO-LÔ NHƯ MỘT LÝ DO ĐỂ KHÔNG VÂNG GIỮ LUẬT PHÁP ĐỜI ĐỜI CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

ẢNH HƯỞNG CỦA MARCION ĐỐI VỚI KINH ĐIỂN KINH THÁNH

Một trong những nỗ lực sớm nhất nhằm tập hợp các trước tác ra đời sau sự thăng thiên của Đấng Christ được thực hiện bởi [Marcion](#) (85–160 SCN), một chủ tàu giàu có vào thế kỷ thứ hai. Marcion là một tín đồ nhiệt thành của Phao-lô nhưng lại khinh miệt người Do Thái.

Kinh Thánh của ông chủ yếu bao gồm các thư tín của Phao-lô và một bản Phúc Âm do ông biên soạn, mà nhiều người cho là đạo văn từ Phúc Âm Lu-ca. Marcion đã bác bỏ tất cả các Phúc Âm và thư tín khác, cho rằng chúng không được soi dẫn bởi Đức Chúa Trời. Trong bộ Kinh Thánh của ông, mọi tham chiếu đến Cựu Ước đều bị loại bỏ, vì ông dạy rằng Đức Chúa Trời trong thời Cựu Ước không phải là cùng một Đức Chúa Trời mà Phao-lô rao giảng.

Kinh Thánh của Marcion bị Hội Thánh Rô-ma bác bỏ, và ông bị kết án là kẻ lạc giáo. Tuy nhiên, quan điểm của ông — rằng chỉ có các trước tác của sứ đồ Phao-lô là được linh cảm bởi Đức Chúa Trời, và rằng toàn bộ Cựu Ước cũng như các Phúc Âm Ma-thi-ơ, Mác, và Giăng phải bị loại bỏ — đã kịp thời ảnh hưởng đến đức tin của nhiều Cơ Đốc nhân thời kỳ đầu.

KINH THÁNH CHÍNH THỨC ĐẦU TIÊN CỦA GIÁO HỘI CÔNG GIÁO

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH KINH ĐIỂN TÂN ƯỚC

Bản kinh điển Tân Ước đầu tiên được công nhận chính thức vào cuối thế kỷ thứ tư, khoảng 350 năm sau khi Chúa Giê-su trở về cùng Cha. Các công đồng của Giáo hội Công giáo tại Rô-ma, [Hi-pô \(393\)](#) và [Các-tha-giơ \(397\)](#) đóng vai trò then chốt trong việc xác định 27 sách Tân Ước mà chúng ta có ngày nay.

Những công đồng này rất quan trọng để hợp nhất kinh điển nhằm đối phó với nhiều cách giải thích và văn bản khác nhau đang lưu hành trong các cộng đồng Cơ Đốc thời bấy giờ.

VAI TRÒ CỦA CÁC GIÁM MỤC RÔ-MA TRONG VIỆC HÌNH THÀNH KINH THÁNH

PHÊ CHUẨN VÀ BAO GỒM CÁC THƯ CỦA PHAO-LÔ

Các thư của Phao-lô đã được bao gồm trong bộ sách được Giáo hội Rô-ma phê chuẩn vào thế kỷ thứ tư. Bộ sách này được xem là thiêng liêng bởi Giáo hội Công giáo và được gọi là *Biblia Sacra* bằng tiếng Latinh, và *Τὰ βιβλία τὰ ἅγια* (*ta biblia ta hagia*) trong tiếng Hy Lạp.

Sau nhiều thế kỷ tranh luận về những sách nào nên thuộc về kinh điển chính thức, các giám mục của Giáo hội đã phê duyệt và tuyên bố là sách thánh: Cựu Ước của người Do Thái, bốn sách Phúc Âm, sách Công Vụ (được cho là do Lu-ca viết), các thư tín gửi cho các hội thánh (bao gồm cả các thư của Phao-lô), và sách Khải Huyền của Giăng.

VIỆC SỬ DỤNG CỰU ƯỚC TRONG THỜI CHÚA GIÊ-SU

Điều quan trọng cần lưu ý là trong thời của Chúa Giê-su, tất cả người Do Thái — bao gồm chính Chúa Giê-su — đều chỉ đọc và trích dẫn Cựu Ước trong sự giảng dạy của họ. Việc này phần lớn dựa vào bản văn Hy Lạp của Cựu Ước, được gọi là Bản Bảy Mươi (Septuaginta), vốn được biên soạn khoảng ba thế kỷ trước Đấng Christ.

THÁCH THỨC TRONG VIỆC GIẢI NGHĨA CÁC THƯ CỦA PHAO-LÔ

SỰ PHỨC TẠP VÀ CÁCH GIẢI NGHĨA SAI

Các thư của Phao-lô, cũng như những tác phẩm khác sau Chúa Giê-su, đã được đưa vào bộ Kinh Thánh chính thức do Giáo hội công nhận từ nhiều thế kỷ trước, và vì vậy được xem là nền tảng cho đức tin Cơ Đốc.

Tuy nhiên, vấn đề không nằm ở Phao-lô mà nằm ở cách người ta giải nghĩa lời ông. Các thư của ông được viết theo phong cách phức tạp và khó hiểu — điều này đã được thừa nhận ngay trong thời ông (như được ghi nhận trong 2 Phi-e-rơ 3:16) — khi bối cảnh văn hóa và lịch sử vẫn còn quen thuộc với người đọc. Giải nghĩa các thư này sau nhiều thế kỷ, trong một bối cảnh hoàn toàn khác, lại càng trở nên khó khăn hơn.

VẤN ĐỀ VỀ THẨM QUYỀN VÀ CÁCH GIẢI NGHĨA

VẤN ĐỀ VỀ THẨM QUYỀN CỦA PHAO-LÔ

Vấn đề cốt lõi không phải là mức độ quan trọng của các thư Phao-lô, mà là nguyên tắc nền tảng liên quan đến thẩm quyền và sự ủy quyền. Như đã giải thích trước đó, thẩm quyền mà Hội thánh gán cho Phao-lô để hủy bỏ, bãi miễn, điều chỉnh hoặc cập nhật các điều răn thánh và đòi hỏi của Đức Chúa Trời không hề được Kinh Thánh (trước thời Phao-lô) hậu thuẫn. Do đó, thẩm quyền ấy không đến từ Chúa.

Không có lời tiên tri nào trong Cựu Ước hay các sách Phúc Âm nói rằng sau Đấng Mê-si, Đức Chúa Trời sẽ sai một người từ Tạt-sơ đến để mọi người lắng nghe và làm theo.

PHẢI GIẢI NGHĨA HÀI HÒA VỚI CỰU ƯỚC VÀ PHÚC ÂM

NHU CẦU PHẢI CÓ SỰ NHẤT QUẢN

Điều đó có nghĩa là mọi cách hiểu hoặc giải nghĩa về các thư của Phao-lô đều sai nếu không phù hợp với các khái tượng đã có trước ông. Do đó, một người tin kính thật sự phải từ chối mọi cách hiểu về các thư tín — dù là của Phao-lô hay người khác — nếu nó không nhất quán với điều Chúa đã bày tỏ qua các tiên tri trong Cựu Ước và qua Đấng Mê-si, là Chúa Giê-su.

SỰ KHIÊM NHƯỜNG TRONG VIỆC GIẢI NGHĨA KINH THÁNH

Người tin Chúa phải có sự khôn ngoan và khiêm nhường để nói rằng:

“Tôi không hiểu đoạn Kinh Thánh này, và các lời giải thích tôi từng đọc đều sai vì không có sự hậu thuẫn từ các tiên tri của Chúa và lời phán của Chúa Giê-su. Tôi sẽ tạm gác đoạn này sang một bên, cho đến một ngày, nếu Chúa muốn, Ngài sẽ soi sáng cho tôi.”

MỘT CUỘC THỬ NGHIỆM LỚN CHO NGƯỜI NGOẠI

MỘT CUỘC THỬ NGHIỆM VỀ SỰ VÂNG PHỤC VÀ ĐỨC TIN

Đây có thể được xem là một trong những cuộc thử nghiệm quan trọng nhất mà Đức Chúa Trời đã đặt ra cho các dân ngoại — một thử nghiệm tương tự như điều mà dân Y-sơ-ra-ên phải đối diện trong hành trình đến Ca-na-an. Như được chép trong Phục truyền luật lệ ký 8:2: *“Người hãy nhớ lại mọi con đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi suốt bốn mươi năm trong đồng vắng, để hạ người xuống và thử luyện người, hầu biết điều gì ở trong lòng người, rằng người có gìn giữ các điều răn của Ngài hay không.”*

NHẬN DIỆN NHỮNG NGƯỜI NGOẠI BIẾT VÂNG PHỤC

Trong bối cảnh này, Đức Chúa Trời muốn xác định rõ ai trong số các dân ngoại thật lòng muốn gia nhập dân thánh của Ngài. Đó là những người quyết định vâng giữ tất cả các điều răn — kể cả phép cắt bì — bất chấp áp lực nặng nề từ các hội thánh và nhiều đoạn trong các thư tín dường như cho rằng một số điều răn (được các tiên tri và các sách Phúc Âm mô tả là đời đời) đã bị bãi bỏ đối với người ngoại.

PHÉP CẮT BÌ TRONG XÁC THỊT VÀ TRONG TÂM LÒNG

CHỈ CÓ MỘT PHÉP CẮT BÌ: VỪA THỂ LÝ VỪA THUỘC LINH

Điều quan trọng là phải làm rõ rằng không có hai loại phép cắt bì, mà chỉ có một: phép cắt bì thể lý. Cụm từ “cắt bì trong lòng” được dùng nhiều lần trong Kinh Thánh hoàn toàn mang tính biểu tượng — giống như cách nói “tắm lòng tan vỡ” hay “lòng đầy vui mừng.”

Khi Kinh Thánh nói ai đó là “chưa cắt bì trong lòng,” điều đó đơn giản có nghĩa là người ấy không sống đúng với những gì một người kính mến Đức Chúa Trời nên sống — một người sẵn lòng vâng phục Ngài.

VÍ DỤ TRONG KINH THÁNH

Nói cách khác, người đó có thể đã được cắt bì về thể lý, nhưng đời sống của họ không phản ánh nếp sống mà Đức Chúa Trời mong đợi nơi dân Ngài. Qua tiên tri Giê-rê-mi, Đức Chúa Trời phán rằng cả nhà Y-sơ-ra-ên đều “chưa cắt bì trong lòng”: *“Vì mọi dân tộc đều chưa chịu cắt bì, và cả nhà Y-sơ-ra-ên đều có tấm lòng chưa chịu cắt bì”* (Giê-rê-mi 9:26).

Hiển nhiên, họ đều đã cắt bì về thể lý, nhưng vì đã lìa bỏ Đức Chúa Trời và từ bỏ Luật pháp thánh của Ngài, nên họ bị xem là những kẻ chưa cắt bì trong lòng.

CẦN CẢ HAI: CẮT BÌ THỂ LÝ VÀ TRONG TÂM LÒNG

Tất cả những người con trai của Đức Chúa Trời — dù là người Do Thái hay người ngoại — đều phải chịu phép cắt bì, không chỉ trong thể xác mà cả trong tâm lòng. Điều này được nói rõ qua lời phán này: *“Chúa Tối Cao phán như sau: Không một người ngoại quốc nào — kể cả những người sống giữa dân Y-sơ-ra-ên — được phép vào nơi thánh của Ta nếu họ chưa cắt bì trong thân thể và trong lòng”* (Ê-xê-chi-ên 44:9).

NHỮNG KẾT LUẬN CHÍNH

1. Khái niệm “cắt bì trong lòng” đã luôn tồn tại từ thời Cựu Ước và không phải là điều mới mẻ thay thế cho phép cắt bì thể lý trong Tân Ước.
2. Phép cắt bì là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả những ai thuộc về dân của Đức Chúa Trời, bất kể là người Do Thái hay người ngoại.

PHÉP CẮT BÌ VÀ PHÉP BÁP-TÊM BẰNG NƯỚC

MỘT SỰ THAY THẾ SAI LẦM

Một số người lầm tưởng rằng phép báp-têm bằng nước đã được thiết lập cho Cơ Đốc nhân để thay thế cho phép cắt bì. Tuy nhiên, tuyên bố này hoàn toàn là một phát minh của loài người — một nỗ lực nhằm tránh vâng phục điều răn của Chúa.

Nếu điều này là thật, lẽ ra chúng ta phải tìm thấy những phân đoạn trong các sách tiên tri hoặc Phúc Âm cho biết rằng sau khi Đấng Mê-si thăng thiên, Đức Chúa Trời sẽ không còn đòi hỏi người ngoại phải chịu phép cắt bì nếu muốn gia nhập dân Ngài, và rằng phép báp-têm sẽ thay thế. Nhưng không có đoạn nào như thế tồn tại.



Một mikveh cổ được người Do Thái sử dụng để thanh tẩy nghi lễ, tọa lạc tại thành phố Worms, Đức.

NGUỒN GỐC CỦA PHÉP BÁP-TÊM

Hơn nữa, điều quan trọng cần lưu ý là phép báp-têm bằng nước đã tồn tại trước thời Cơ Đốc giáo. Giảng Báp-tít không phải là “người phát minh” hay “người khởi xướng” nghi lễ này.

NGUỒN GỐC DO THÁI CỦA PHÉP BÁP-TÊM (MIKVEH)

MIKVEH NHƯ MỘT NGHI LỄ THANH TẨY

Phép báp-têm, hay còn gọi là *mikveh*, từ lâu đã là một nghi lễ ngâm mình trong nước được người Do Thái thực hành từ trước thời Giảng Báp-tít. Mikveh tượng trưng cho sự thanh tẩy khỏi tội lỗi và sự ô uế nghi lễ.

Khi một người ngoại chịu phép cắt bì, họ cũng thực hiện mikveh. Nghi lễ này không chỉ để thanh tẩy nghi lễ mà còn tượng trưng cho cái chết — bị “chôn” trong nước — của đời sống ngoại giáo cũ. Khi bước ra khỏi nước, giống như sự sinh ra từ nước ối trong bụng mẹ, điều đó tượng trưng cho sự tái sinh trong đời sống mới như một người Do Thái.

GIĂNG BÁP-TÍT VÀ NGHI LỄ MIKVEH

Giăng Báp-tít không sáng lập một nghi lễ mới, mà là trao cho nghi lễ cũ một ý nghĩa mới. Thay vì chỉ có người ngoại “chết” đối với đời sống cũ và “tái sinh” làm người Do Thái, Giăng đã kêu gọi chính người Do Thái đang sống trong tội lỗi cũng phải “chết” và “tái sinh” như một hành động ăn năn.

Tuy nhiên, nghi lễ ngâm mình này không nhất thiết chỉ xảy ra một lần trong đời. Người Do Thái thực hiện mikveh bất cứ khi nào họ trở nên ô uế theo nghi lễ, chẳng hạn như trước khi vào Đền Thờ. Họ cũng thường — và đến nay vẫn còn — thực hiện mikveh vào ngày lễ Yom Kippur như một hành động ăn năn.

PHÂN BIỆT PHÉP BÁP-TÊM VÀ PHÉP CẮT BÌ

CHỨC NĂNG KHÁC BIỆT CỦA HAI NGHI LỄ

Ý tưởng cho rằng phép báp-têm đã thay thế cho phép cắt bì không được Kinh Thánh hay thực hành Do Thái giáo hậu thuẫn. Trong khi phép báp-têm (*mikveh*) là biểu tượng thiêng liêng của sự ăn năn và thanh tẩy, thì nó chưa bao giờ được định để thay thế cho phép cắt bì — vốn là dấu hiệu đời đời của giao ước giữa Đức Chúa Trời và dân sự Ngài.

Cả hai nghi lễ đều có mục đích và ý nghĩa riêng biệt, và nghi lễ này không phủ nhận hay loại trừ nghi lễ kia.